

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 01 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phú C - sinh năm 1966; nơi cư trú: thôn NT, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú H và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị T và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn T - sinh năm 1958; nơi cư trú: thôn ĐST, xã LT1, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Phú H - sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn NT, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Lan A; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị

cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Bùi Văn P - sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn NT, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn NG - sinh năm 1968; nơi cư trú: thôn NT, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị u; có vợ là Bùi Thị L và 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Mạnh Q - sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn NT, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L và bà Vũ Thị Kh; có vợ là Lê Thị Kim L và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T có 02 nhà, 01 nhà ở thôn Nguyễn Trung, xã LP và 01 nhà ở thôn Đống Sáu Thấp, xã LT1, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Khoảng 21 giờ ngày 22/10/2021, T đang ở nhà tại thôn Nguyễn Trung, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam thì lần lượt Nguyễn Phú H, Nguyễn Văn Nghiệp và Bùi Văn P đến chơi. Sau đó, H rủ Nghiệp, P đánh bài, nhưng không ai nói gì. Lúc này, T đang ngồi ở bàn uống nước xem tivi, nghe thấy mọi người rủ nhau chơi đánh bài, thì T dùng tay lấy bộ bài tú lơ khơ trên nóc tủ gỗ cạnh chỗ T ngồi, rồi để xuống đầu giường gần vị trí H, Nghiệp và P. Một lúc sau, Nguyễn Phú C đến và rủ H, Nghiệp, P đánh bạc ăn tiền, thì cả nhóm đồng ý, rồi nói với T để được đánh bạc ăn tiền tại nhà T, thì T đồng ý. H lấy bộ bài Tú lơ khơ 52 Q ở đầu giường nhà T rồi cùng C, Nghiệp, P ngồi trên giường nhà T để đánh bạc dưới hình thức đánh “Lốc” ăn tiền. Cách thức chơi cụ thể như sau: sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 Q từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A (Át), mỗi loại Q bài có 04 chất lần lượt là “cơ”, “rô”, “tép”, “bích”, được chia đều cho 04 người chơi. Ở ván đầu tiên, người có Q bài nhỏ nhất sẽ được đánh đầu tiên, từ ván thứ hai trở đi thì người thắng (về nhất) của ván trước sẽ được chia bài và đánh đầu tiên. Khi lên bài, bài người nào có

04 Q số 2 (tứ quý 2) hoặc bài có 05 đôi hoặc có 03 bộ “ba dây” hay các Q bài đều đồng chất màu đen, màu đỏ “cơ”, “rô”, “tép”, “bích” hoặc có 10 Q bài liên tiếp nhau không phân biệt chất, màu thì người chơi sẽ được tính là “ăn trắng” và được ăn tiền của những người còn lại, mỗi người là 100.000 đồng. Nếu người chơi nào sau khi xem bài của mình tự tin sẽ đánh hết các Q bài được chia mà không bị người chơi nào chặn, thì có thể báo “Sâm” (Lộc) để thắng và những người còn lại phải trả cho người báo “Sâm” là 100.000 đồng/người. Nếu người báo “Sâm” bị những người khác chặn được, thì người báo “Sâm” phải trả cho người chặn được số tiền thua “Sâm” của số người còn lại với số tiền 100.000 đồng/người.

Trong trường hợp không có người nào báo “Sâm”, thì tất cả đánh bài lần lượt theo chiều từ phải sang trái tính từ người đánh đầu tiên, quy ước: lá số 2 là lớn nhất, tiếp theo là Át, K, Q, J,... lá số 3 là nhỏ nhất, nếu có 02 Q bài cùng số với nhau không phân biệt chất, màu thì gọi là “đôi”, 03 Q bài cùng số với nhau gọi là “ba Q”, 04 Q bài cùng số gọi là “tứ quý”. Dòng từ 03 Q bài trở lên liên tiếp nhau từ nhỏ đến lớn gọi là “dây”; trong đó, dây “Q, K, A” lớn nhất, dây “A, 2, 3” là nhỏ nhất. Khi đánh thì Q bài hoặc bộ bài lớn hơn được chặn Q bài hoặc bộ bài nhỏ hơn theo quy luật: “đôi” chặn “đôi”, “ba Q” chặn “ba Q”, “dây” chặn “dây” (dây lớn chặn được dây nhỏ tương ứng với số Q bài của dây nhỏ); tứ quý bất kỳ có thể chặn được Q 2, 01 tứ quý chỉ chặn được 01 Q 2, khi đó người bị chặn sẽ phải trả cho người chặn số tiền 100.000 đồng. Sau khi đánh hết ván, nếu không đánh được Q bài nào, tức là vẫn còn nguyên 10 Q bài trên tay thì gọi là “Lùng” (cháy) và phải trả cho người thắng số tiền 70.000 đồng. Khi chơi, ai đánh thì vào bài, ai không đánh thì bỏ vòng chia đến khi không còn ai đánh nữa thì người đánh cuối cùng của vòng đó tiếp tục đánh. Ai đánh hết 10 Q bài trước thì thắng, người chơi còn lại đếm các Q bài còn trên tay để trả tiền cho người thắng với số tiền 5.000 đồng/Q bài. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Nguyễn Mạnh Q đến tham gia đánh bạc cùng.

Các đối tượng trên đánh bạc đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, thì bị Tổ công tác của Công an xã LP phát hiện, lập biên bản vụ việc, thu giữ các đồ vật, tài liệu có liên quan; sau đó bàn giao Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL điều tra theo thẩm quyền.

** Tài sản, vật chứng thu giữ:*

- Thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc: 01 (một) chiếu nhựa màu xanh đã qua sử dụng, kích thước (2,5 x 1,6)m; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 Q, niêm P ký hiệu M1; số tiền 4.650.000 đồng, niêm P ký hiệu M2.

- Kiểm tra trên người các đối tượng thu giữ của: Nguyễn Văn Nghiệp 01 (một) ví giả da bên trong có 1.000.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20; Nguyễn Phú H 01 (một) ví giả da bên trong có 1.540.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11; Bùi Văn P 01 (một) ví giả da bên trong có 3.200.000 đồng; Nguyễn Mạnh Q 01 (một) điện thoại

di động nhãn hiệu Vivo Rom; Nguyễn Phú Cần 01 (một) ví giả da. Ngoài ra, còn tạm giữ của Nguyễn Phú Cần 01 (một) xe mô tô BKS 90H8-5466.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn T, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn P, Nguyễn Văn NG và Nguyễn Phú H xác định số tiền bị lực lượng Công an thu giữ trên người đều là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan điều tra đã chứng minh, làm rõ tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.390.000 đồng, bao gồm 4.650.000 đồng thu dưới chiếu bạc và 5.740.000 đồng thu giữ trên người Bùi Văn P, Nguyễn Văn NG, Nguyễn Phú H.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSTL ngày 14/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Phú C, Bùi Văn Thành, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn NG và Nguyễn Mạnh Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phú C, Bùi Văn Thành, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn NG và Nguyễn Mạnh Q phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Phú C từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; xử phạt các bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn Nghiệp và Nguyễn Mạnh Q, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc nhựa màu xanh, 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ 52 Q; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.390.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Văn Nghiệp 01 (một) ví giả da, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20; Nguyễn Phú H 01 (một) ví giả da, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11; Bùi Văn P 01 (một) ví giả da; Nguyễn Mạnh Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Rom; Nguyễn Phú Cần 01 (một) ví giả da và 01 (một) xe mô tô BKS 90H8-5466.

- Các bị cáo đều T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phú C, Bùi Văn Thành, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn NG và Nguyễn Mạnh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút đến 22 giờ 15 phút ngày 22/10/2021, tại nhà ở của Bùi Văn T thuộc thôn Nguyễn Trung, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; T đã đưa bộ bài tú lơ khơ, đồng thời cho Nguyễn Phú C, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn Nghiệp và Nguyễn Mạnh Q dùng bộ bài tú lơ khơ này đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Lốc”, thì bị Tổ tuần tra của Công an xã LP phát hiện, lập biên bản. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 10.390.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; bị cáo Bùi Văn T tuy không trực tiếp đánh bạc, nhưng giúp sức bằng cách cung cấp bộ bài và cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà của mình. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng có tính chất tự phát, không có sự câu kết chặt chẽ; nên xác định là đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Nguyễn Phú C là người khởi xướng việc đánh bạc, nên giữ vai trò thứ nhất; Bùi Văn T, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn Nghiệp và Nguyễn Mạnh Q đồng phạm, giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân tốt.
- Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, đã “T khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận; Nguyễn Mạnh Q, Nguyễn Văn Nghiệp có thời gian phục vụ trong Q đội và đã hoàn T nghĩa vụ; nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho các bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng cũng phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 (ba) điện thoại di động các loại, 04 (bốn) ví giả da: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Phú H, Nguyễn Văn Nghiệp, Bùi Văn P, Nguyễn Phú Cần và Nguyễn Mạnh Q, không liên quan đến hành vi phạm tội; nên cần trả lại cho các bị cáo. Đối với 01 xe mô tô BKS 90H8-5466 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Phú Cần, không liên quan đến hành vi phạm tội; nên cần trả lại cho bị cáo Cần.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ và 01 (một) chiếu nhựa: đây là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 10.390.000 đồng: đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với việc Bùi Văn T cho các đối tượng khác đánh bạc tại nhà mình: quá trình điều tra xác định T không tổ chức cầm cố, không phân công người canh gác, người phục vụ và không nhận tiền hồ của các đối tượng; số lượng người đánh bạc dưới 10 người và chỉ có một chiếu bạc. Bản thân T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hay bị kết án về tội “Đánh bạc” hoặc “Tổ chức đánh

bạc”, “Gá bạc”; nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không xử lý T về hành vi “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc” là có căn cứ.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Phú C, Bùi Văn Thành, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn NG và Nguyễn Mạnh Q phạm tội “Đánh bạc”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú C 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2022).

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn Thành 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2022).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2022).

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2022).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn NG 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2022).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Q 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/01/2022).

Giao các bị cáo Nguyễn Phú C, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn NG và Nguyễn Mạnh Q cho Ủy ban nhân dân xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Bùi Văn Thành cho Ủy ban nhân dân xã Liêm Túc, huyện TL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 Q và 01 (một) chiếc nhựa màu xanh; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.390.000 đồng; trả lại cho: Nguyễn Phú Cấn 01 (một) ví giả da và 01 (một) xe mô tô BKS 90H8-5466, Nguyễn Văn Nghiệp 01 (một) ví giả da và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20, Nguyễn Phú H 01 (một) ví giả da và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, Bùi Văn P 01 (một) ví giả da, Nguyễn Mạnh Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Rom (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL; số tiền theo Ủy nhiệm chi số 79 lập ngày 15/12/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện TL).

3. Về án phí: các bị cáo Nguyễn Phú C, Bùi Văn Thành, Nguyễn Phú H, Bùi Văn P, Nguyễn Văn NG và Nguyễn Mạnh Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lại Xuân Cảnh